

Số: 2730 /CNKV(II)

Sơn Tịnh, ngày 11 tháng 8 năm 2026

V/v phối hợp giải quyết hồ sơ cấp đổi
Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
của Bà Nguyễn Thị Tuyết địa chỉ đất
tại xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: UBND xã Nghĩa Giang.

Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Khu vực II tiếp nhận hồ sơ đề nghị đăng ký
biến động và cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo số liệu đo đạc
hiện trạng sử dụng của Bà Nguyễn Thị Tuyết theo GCNQSD đất số vào sổ
00440, do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 07/12/1998.

Mã biên nhận: H48.103.24.3-260708-0042

Qua kết quả kiểm tra đo đạc hiện trạng sử dụng đất thì hiện nay có sự
chênh lệch diện tích so với Giấy chứng nhận đã cấp năm 2011, cụ thể:

Theo Giấy chứng nhận đã cấp			Tờ bản đồ địa chính đo vẽ năm 2011 (sau khi sáp nhập xã)			Mục đích sử dụng	Sự chênh lệch diện tích giữa số liệu đo đạc thực tế so với bản đồ địa chính (m ²)
Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m ²)	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m ²)		
6	103	200.0	64	72	329.9	ONT+HNK	+ 129.9

Theo quy định tại khoản 6 Điều 135 Luật Đất đai năm 2024; điểm c
khoản 2 Điều 24 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ và Điều 43 Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30/06/2026 của
UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành quy định trình tự, thủ tục hành chính
về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Văn phòng Đăng ký đất đai
tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh Khu vực II chuyển hồ sơ của Bà Nguyễn Thị Tuyết
đến UBND xã Nghĩa Giang để phối hợp xác minh và lập thủ tục thực hiện
những nội dung sau:

**1. UBND xã xác định ranh giới thửa đất đang sử dụng có hoặc không
thay đổi so với ranh giới thửa đất tại thời điểm cấp GCNQSD đất lần đầu hay
không? (tăng thêm).**

1.1. Trường hợp: ranh giới thửa đất đang sử dụng **không** thay đổi so với
ranh giới thửa đất tại thời điểm cấp GCNQSD đất đã cấp thì tiến hành xác nhận
không thay đổi và xác nhận tình trạng tranh chấp với những người sử dụng đất
liền kề để có cơ sở xác lập hồ sơ cấp GCNQSD đất theo số liệu bản đồ năm
2011 (theo khoản 6, Điều 135 Luật Đất đai năm 2024).

1.2. Trường hợp: ranh giới thửa đất đang sử dụng **có** thay đổi so với ranh
giới thửa đất tại thời điểm cấp GCNQSD đất đã cấp, diện tích đất đo đạc thực tế
nhiều hơn diện tích ghi trên GCNQSD đất đã cấp thì thực hiện xác định phần
diện tích tăng thêm thuộc trường hợp điểm a; điểm b hay điểm c khoản 2 Điều
24 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, cụ
thể:

“a) Trường hợp phần diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng đến trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật ...;

b) Trường hợp phần diện tích tăng thêm có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai ...;

c) Trường hợp phần diện tích tăng thêm không thuộc quy định tại điểm a và điểm b khoản này ...;”

2. Phần diện tích tăng lên có thuộc quỹ đất đã thu hồi theo Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đất chưa giao, đất chưa cho thuê hoặc đất đang giao quản lý quy định tại điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 7 Luật Đất đai hay không ...? và niêm yết hồ sơ theo quy định.

Việc giải quyết hồ sơ cho công dân có thời gian theo thủ tục hành chính. Do đó, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Khu vực II kính đề nghị UBND xã Nghĩa Giang sớm quan tâm phối hợp và có văn bản xác nhận đầy đủ các nội dung nêu trên theo quy định gửi về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Khu vực II trước ngày **03/9/2026** để có cơ sở xem xét giải quyết hồ sơ cho công dân theo quy định.

(Số điện thoại liên hệ của công dân: 0914043792)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bà Nguyễn Thị Tuyết (để phối hợp);
- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Khu vực II;
- GD, PGĐ Chi nhánh;
- Lưu: VT, HS. (Tấn Tùng)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Tạo

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất
(Xem kỹ hướng dẫn viết Đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên Đơn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực **I.**

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất⁽²⁾

1.1. Tên: **NGUYỄN THỊ TUYẾT** Ngày, tháng, năm sinh: 01/11/1964

CCCD: 051164000571 Ngày cấp: 02/12/2024

Địa chỉ: Điện Hòa, Xã Nghĩa Giang, Quảng Ngãi

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): 0914043796..... Hộp thư điện tử (nếu có)

2. Nội dung biến động⁽⁴⁾

Nhận thừa kế QSDĐ đối với thửa đất số 103, tờ bản đồ số 6

Cấp mới giấy chứng nhận QSDĐ

.....
.....
.....

4. Giấy tờ có liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁵⁾

Giấy chứng nhận đã cấp;

Văn bản thừa kế

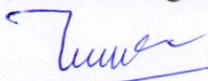
.....

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 2. tháng 1. năm 2025

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)


Nguyễn Thị Tuyết

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ
VÀ TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

CHÚNG TÔI GỒM CÓ:

01. Họ và tên: Trần Thị Mạch (Mẹ ruột ông Lê Đồng)

Sinh năm: 1929, CMND số: 210052372

HKTT: Thôn Điền Chánh, Xã Nghĩa Điền, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

02. Họ và tên: Nguyễn Thị Tuyết (Vợ ông Lê Đồng)

Sinh năm: 1964, CMND số: 211032097

HKTT: Thôn Điền Hòa, Xã Nghĩa Điền, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

03. Họ và tên: Lê Thanh Tuyền (Con ruột ông Lê Đồng).

Sinh năm: 1982, CMND số: 212183521

HKTT: Phường Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

04. Họ và tên: Lê Thanh Tuyền (Con ruột ông Lê Đồng).

Sinh năm: 1989, CCCD số: 051089000665

HKTT: Thôn Điền Hòa, Xã Nghĩa Điền, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Chúng tôi là những người thừa kế theo pháp luật của ông Lê Đồng, sinh năm 1954, chết ngày 02/01/2022 theo giấy chứng tử số 02 do UBND xã Nghĩa Điền cấp ngày 10/01/2022. Hộ khẩu thường trú cuối cùng tại: thôn Điền Hòa, xã Nghĩa Điền, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Trước khi chết ông Lê Đồng không để lại di chúc hoặc bất kỳ một nghĩa vụ tài sản nào mà những người thừa kế của ông phải thực hiện.

I. Di sản thừa kế của ông Lê Đồng:

1. Một phần Quyền sử dụng đất cấp cho hộ ông Lê Đồng, bà Nguyễn Thị Tuyết cụ thể:

Số phát hành BI116633 Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH03477 do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 16/12/2011, cụ thể:

- Thừa đất số: 1058, tờ bản đồ số: 9
- Địa chỉ: Thôn Điền Chánh, xã Nghĩa Điền, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
- Diện tích: 846,3m² (Tám trăm bốn mươi sáu phẩy ba mét vuông)
- Hình thức sử dụng: riêng 846,3m², chung “không”
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: đến ngày 30/11/2068
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Một phần Quyền sử dụng đất cấp cho hộ ông Lê Đồng, cụ thể:

Số phát hành N113440 Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: 00440 QSDĐ/448H do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 07/12/1998, cụ thể:

- Thừa đất số: 103, tờ bản đồ số: 6
- Địa chỉ: Thôn Điền Hòa, xã Nghĩa Điền, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi



[Signature]

[Signature]

[Signature]

[Signature]

[Fingerprint]

Bà Mạch

[Signature]

- Diện tích: 200m² (Hai trăm mét vuông)
- Mục đích sử dụng: T
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài

II. Hàng thừa kế thứ nhất của ông Lê Đồng gồm có:

Ông Lê Đồng có cha đẻ là ông Lê Huy chết năm 2011 và mẹ đẻ là bà Trần Thị Mạch.

Ông Lê Đồng có vợ là bà Nguyễn Thị Tuyết và có các con đẻ là: bà Lê Thanh Tuyền và ông Lê Thanh Tuyền.

Ngoài ra, ông Lê Đồng không có vợ, cha mẹ nuôi, con ruột con nuôi nào khác.

*** Bằng văn bản này:**

Chúng tôi: Trần Thị Mạch, Lê Thanh Tuyền, Lê Thanh Tuyền xin tặng cho phần di sản mà mình được hưởng thừa kế là một phần của thửa đất số 1058 tờ bản đồ số 9 và một phần của thửa đất số 103 tờ bản đồ số 6 nói trên của ông Nguyễn Đồng chết để lại cho bà Nguyễn Thị Tuyết được hưởng thừa kế. Phần quyền sử dụng đất còn lại của thửa đất số 1058 tờ bản đồ số 9 và một phần của thửa đất số 103 tờ bản đồ số 6 nói trên, chúng tôi: Lê Thanh Tuyền, Lê Thanh Tuyền xin tặng cho bà Nguyễn Thị Tuyết được quyền kê khai, sử dụng và định đoạt.

Cũng bằng văn bản này:

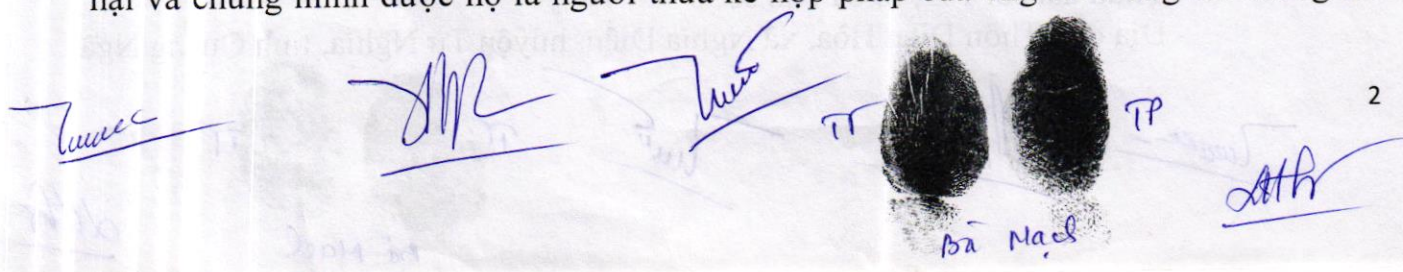
- Tôi Nguyễn Thị Tuyết xin nhận phần di sản thừa kế của ông Lê Đồng chết để lại cho tôi nằm trong khối tài sản là một phần thửa đất số 1058 tờ bản đồ số 9 và một phần của thửa đất số 103 tờ bản đồ số 6 nói trên; xin nhận phần di sản của ông Lê Đồng chết để lại nằm trong khối tài sản là thửa đất số 1058 tờ bản đồ số 9 và thửa đất số 103 tờ bản đồ số 6 nói trên mà các ông bà: Trần Thị Mạch, Lê Thanh Tuyền, Lê Thanh Tuyền đã tặng cho tôi; Đồng thời, xin nhận tặng cho phần QSDĐ của bà Lê Thanh Tuyền và ông Lê Thanh Tuyền đã tặng cho tôi tại thửa đất số 1058 tờ bản đồ số 9 và thửa đất số 103 tờ bản đồ số 6 nói trên.

Sau khi chúng thực xong Văn bản thỏa thuận phân chia tài sản thừa kế và tặng cho QSD đất, bà Nguyễn Thị Tuyết có trách nhiệm đến các cơ quan có thẩm quyền để kê khai đăng ký và được đứng tên trong giấy chứng nhận QSD đất đối với thửa đất mà bà được hưởng thừa kế và được tặng cho theo quy định của Pháp luật.

Chúng tôi không thắc mắc, khiếu nại gì về phần tài sản thừa kế này.

Chúng tôi – Những người có tên nói trên xin cam đoan:

- Những thông tin đã ghi trong Văn bản phân chia tài sản thừa kế này là đúng sự thật, không khai man, không giấu người thừa kế. Nếu sai hoặc sau này có người khiếu nại và chứng minh được họ là người thừa kế hợp pháp của ông Lê Đồng thì chúng tôi


The bottom of the document features several handwritten signatures in blue ink. From left to right, there is a signature that appears to be 'Tuyen', followed by a signature that looks like 'MR', and another signature that is partially obscured. To the right of these signatures are two black ink fingerprints. Below the fingerprints, the name 'Bà Mạch' is handwritten. Further to the right, there is another signature that looks like 'TP' and a final signature that appears to be 'AHH'. The page number '2' is printed in the bottom right corner.

**LỜI CHỨNG CỦA CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH
UBND XÃ NGHĨA ĐIỀN**

Ngày 03 tháng 6 năm 2022 (bằng chữ: Ngày 02, tháng sáu, năm hai ngàn không trăm hai mươi hai).

Tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Điền, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi;

Tôi: Nguyễn Liễn Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Nghĩa Điền, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

CHỨNG THỰC:

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế và Tặng cho QSD đất được lập bởi các ông/bà có tên dưới đây:

01. Bà: Trần Thị Mạch, CMND số: 210052372
02. Bà: Nguyễn Thị Tuyết, CMND số: 211032097
03. Bà: Lê Thanh Tuyền, CMND số: 212183521
04. Ông: Lê Thanh Tuyền, CCCD số: 051089000665

- Các ông/bà có tên trên cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung khai nhận di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, những người khai nhận di sản hoàn toàn minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện khai nhận di sản và đã cùng ký/điểm chỉ vào văn bản khai nhận di sản này trước mặt bà **Lương Thị Thanh Xuân** là người tiếp nhận hồ sơ.

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế và tặng cho quyền sử dụng đất này được lập thành 05 bản chính (mỗi bản chính gồm 02 tờ, 04 trang), giao cho các ông/bà: Nguyễn Thị Tuyết 02 bản chính, Lê Thanh Tuyền 01 bản chính, Lê Thanh Tuyền 01 bản chính;

Lưu tại Ủy ban nhân dân 01 (một) bản chính.

Số 25, quyển số 01.TP/CC-SCT/HĐGD.

Người tiếp nhận hồ sơ

Lương Thị Thanh Xuân



CHỦ TỊCH

Nguyễn Liễn

xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và xin đem tài sản riêng của mình để ra đảm bảo cho lời khai này.

- Văn bản phân chia tài sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia tài sản thừa kế nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

- Chúng tôi đã đọc văn bản phân chia thừa kế, đã đồng ý toàn bộ nội dung Văn bản và tự nguyện ký vào văn bản này.

Những người thừa kế

(Ký và ghi rõ họ tên)

ngón
trỏ,
trái



ngón
trỏ,
phải

Bà Đào Thị Mai

Nguyễn Thị Tuyết

Lê Thanh Tuyền

Lê Thanh Tuyền



Lê Thanh Tuyền

MẪU BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

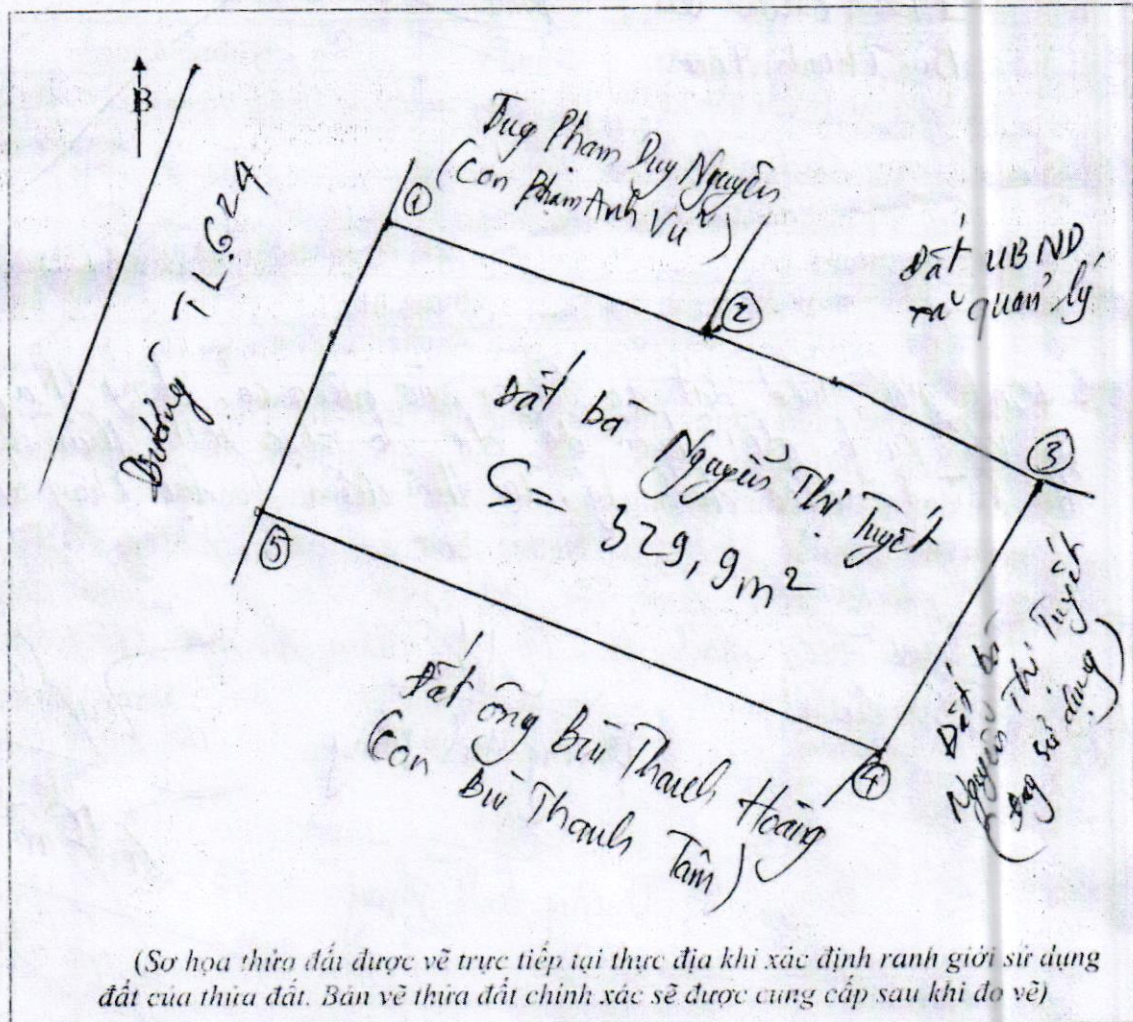
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 05 tháng 8 năm 2026 đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị)... Nguyễn Thị Tuyết..... đang sử dụng đất tại Thôn..... Xã Nghĩa Hưng..... (ghi chi tiết đến số nhà, ngõ, đường, tổ dân phố, thôn,...). Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

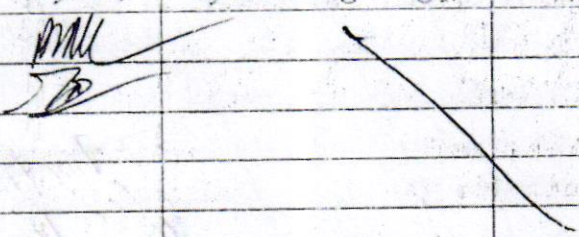


MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

(Ghi rõ vật liệu đánh dấu đỉnh thửa và địa vật, vật liệu là đường ranh giới)

- Từ điểm 1 đến điểm 2: tường xây, giáp đất ông Phạm Duy Nguyễn
 - Từ điểm 2 đến điểm 3: trụ bê tông, lối 840, giáp đất UBND xã;
 - Từ điểm 3 đến điểm 4: trụ bê tông, lối 840, giáp đất bị tuyết quản lý;
 - Từ điểm 4 đến điểm 5: tường xây, giáp đất ông Bùi Thanh Hoàng;
 - Từ điểm 5 đến điểm 1: tường xây, giáp đường đi.

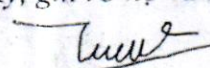
Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, người quản lý đất liền kề ⁽²⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Phạm Anh Việt			
2	Bùi Thanh Tâm			
3				
4				
...				

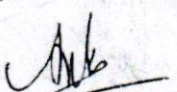
Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có; tóm tắt các thay đổi nếu có):

- Ranh giới thửa đất có tường rào không có, không thay đổi
 so với ranh giới bản đồ địa chính 2011. Phân định hệ
 thu hồi đã được xử lý. Tại thời điểm đo đạc không tranh chấp.

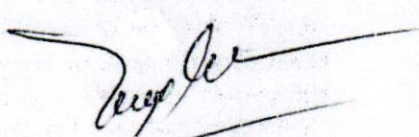
Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Nguyễn Thị Nguyệt

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Trương Anh Phụng

Đơn vị đo đạc^(*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Lê Văn Cường

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

Số: 148/QĐ-UB

Tư Nghĩa, ngày 07 tháng 12 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 21 tháng 6 năm 1994.

Căn cứ Luật đất đai nước Cộng hòa XHCN Việt Nam ngày 24/7/1993.

Căn cứ quyết định số: 201/QĐ-ĐKTK ngày 14 tháng 7 năm 1989 của Tổng Cục quản lý ruộng đất (Nay là Tổng cục Địa Chính) ban hành qui định cấp Giấy CNQSD đất.

Căn cứ Nghị định số: 64/CP ngày 27 tháng 9 năm 1993 của Chính Phủ, qui định về việc giao đất nông nghiệp cho cá nhân, hộ gia đình sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp.

Căn cứ tờ trình số: 78/TT-UB ngày 25 tháng 11 năm 1998 của UBND xã: Nghĩa - Diên về việc cấp Giấy chứng nhận QSD đất.

Theo đề nghị của phòng Địa chính huyện Tư Nghĩa

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay cấp 1423 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 81 hộ gia đình của xã: Nghĩa - Diên

- Tổng diện tích được cấp: 182,112 ha

Trong đó:

- Đất ở: 14,6160 ha
- Đất vườn: 70,0618 ha
- Đất lúa: 64,7860 ha
- Đất màu: 32,6454 ha

(Có bản kê danh sách từng hộ kèm theo)

Điều 2: Các ông Chánh Văn phòng UBND huyện, Trưởng phòng Địa Chính, Chủ tịch UBND xã: Nghĩa - Diên, chủ tịch Hội đồng đăng ký đất đai xã: Nghĩa - Diên và các hộ gia đình có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành, kể từ ngày ký.

Nơi nhận:
Mẫu đơn 2
Lưu VT.



Trưởng Ủy ban

UBND XÃ NGHĨA ĐIỀN
SỐ: 88/TT-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghĩa Điền, ngày 25 tháng 11 năm 2011



TỜ TRÌNH

Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đợt I

Kính gửi:

- UBND HUYỆN TƯ NGHĨA.
- PHÒNG ĐỊA CHÍNH HUYỆN TƯ NGHĨA.

Thực hiện Thông tư số: 346/TT-TCDC ngày 16 tháng 3 năm 1998 của Tổng cục Địa chính hướng dẫn thủ tục đăng ký đất lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các chủ trương chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi, UBND huyện Tư Nghĩa về đăng ký đất, Xã Nghĩa Điền đã tổ chức chính lý biến động. Khai khai đăng ký và xét duyệt các đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất, đến nay đã hoàn thành đợt I.

Kết quả đợt được như sau:

Nội dung	Đơn vị	Tổng số	Hộ gia đình, cá nhân	Ghi chú
1. Chủ đăng sử dụng đất	Hộ			
2. Chủ đã làm đơn đăng ký	Đơn	844	844	
3. Kết quả xét duyệt đơn:				
- Số đơn đủ điều kiện cấp GCN	Đơn	814	814	
- Số GCN đề nghị cấp	Giấy	1428	1428	
- Diện tích đủ điều kiện cấp	m ²	1891184	1891184	
Trong đó:				
+ Đất ở	m ²	146662	146662	
+ Đất vườn	m ²	700618	700618	
+ Ruộng lúa	m ²	647880	647880	
+ Đất màu	m ²	396454	396454	

Đề nghị UBND huyện Tư Nghĩa và Phòng Địa chính huyện Tư Nghĩa xem xét quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các chủ sử dụng đủ điều kiện.

- * Kèm theo tờ trình có các tài liệu:
- Đơn xin đăng ký quyền SD đất.
- Trích biên bản xét duyệt của HĐ DK đất xã.
- Danh sách các chủ sử dụng đủ điều kiện cấp GCN.



STT	TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN	MÃ SỐ	NƠI ĐĂNG KÝ HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	Vị trí của đơn vị		Số người (tính)	TRONG ĐÓ				GHI CHÚ
				Số	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	
23	Nguyễn Đức Đạt		Đội 2, Đoàn Học Học Nguyễn Đức Đạt	6	98	180	180				
				6	97	1204				1204	
24	Nguyễn Đức Đạt	21023113		5	590	164			464		
25	Nguyễn Đức Đạt	211322611		6	107	730	200	530			
				5	90	1026			1026		
				4	788	1390			1390		
26	Nguyễn Đức Đạt	211023127		6	1027	516			516		
				6	125	645			645		
27	Nguyễn Đức Đạt	21023111		6	103	200	200				
				5	1303	378			378		
				4	1059	867			867		
				6	1443	120			1443		
28	Nguyễn Đức Đạt	21023113		6	1152	50	50				
29	Nguyễn Đức Đạt	21003508		6	227	1520	200	1350			
				4	39	1214					
				5	816	1279			1279		
30	Nguyễn Đức Đạt	21003509		6	217	2517	200	2317			

Ngày 25 tháng 11 năm 1992
THỦ LƯU BAN

Ngày 25 tháng 11 năm 1992
THỦ LƯU BAN

DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT - ĐỢT 1
 (KÈM THEO: Tờ tính và Phân tích ngày 22.11.1997 của Sở Địa chính)

STT	TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN	MÃ SỐ	MÔ TẢ NỘI DUNG MÔ TẢ	THỜI GIAN ĐƯỢC CẤP		TRONG ĐÓ				Ghi chú
				Ngày cấp	Tháng cấp	Loại đất	Diện tích	Giá trị	Đơn vị	
1	Thị trấn An	21035071	Đất trồng lúa nước	4	1976	63	53			
2	Nhà máy			4	1999	82	82			
3	Đoàn Công nhân	21005093		4	26	1750	100	1930		
				4	1018	205				165
				-	1045	102				102
4	Đoàn Công nhân	21005074		6	24	4410	200	4263		
				6	1055	307				307
				5	2250	335				335
5	Đoàn Công nhân			4	211	1230	200	1040		
				6	346	759				759
6	Đoàn Công nhân	21005022		6	240	620	200	640		
				6	1175	500	200	300		
				5	2264	345				345
				6	4273	522				522
7	Đoàn Công nhân	21005055		6	342	1065	200	1465		
8	Nhà máy			6	935	210	200			
				5	62	714				714
				4	20	1025				1935



TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 72

Tờ bản đồ địa chính: 64

Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

2. Diện tích: 329,9m²

; Loại đất: ONT+HNK

Tài liệu đo đạc: Theo Bản đồ địa chính (VN2000) được Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt ngày 22/11/2011

3. Tên người sử dụng đất: Bà Nguyễn Thị Tuyết

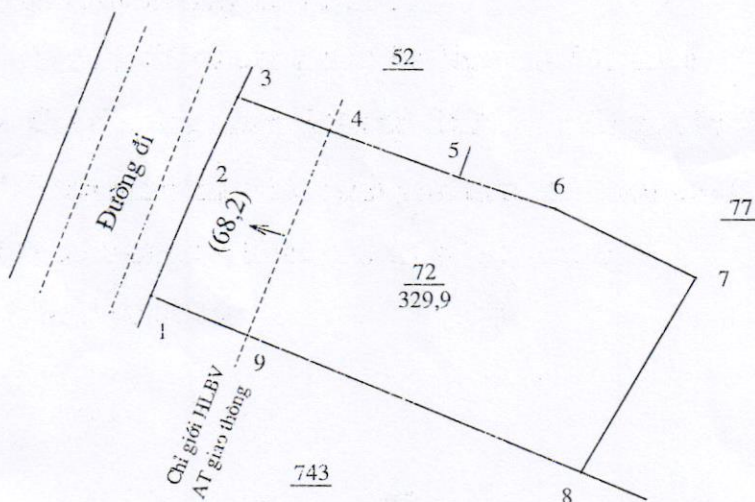
4. Giấy chứng nhận: Đã cấp GCN ☒ ; Chưa cấp GCN ☐

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có) Không thay đổi so với GCN đã cấp

6. Các thông tin khác cần trích lục: không

7. Sơ đồ thửa đất:

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước Cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1670540,88	584537,13	7,57
2	1670547,88	584540,02	4,45
3	1670551,93	584541,87	5,38
4	1670550,07	584546,92	7,56
5	1670547,46	584554,02	5,57
6	1670545,75	584559,32	8,65
7	1670541,95	584567,09	12,51
8	1670531,14	584560,79	19,81
9	1670538,68	584542,47	5,78
1	1670540,88	584537,13	

Người trích lục

Lê Tấn Tùng
Lê Tấn Tùng

Ngày 5 tháng 8 năm 2026

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI

CHI NHÁNH KHU VỰC II

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Tạo

VI - Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

[illegible]



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập—Tự do—Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyền Từ Nghĩa

CHỨNG NHẬN

Mẹ Ông Lê Đồng

CMND số: 210054111, Thôn Điện Hòa

Được quyền sử dụng (200) m² đất.

Tại: *Hà Nội Điện*
Huyện Từ Liêm
Tỉnh Quảng Ngãi

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
6	103	200	T	Lâu dài	

Ngày...7...tháng...12...năm 1998.

Vào sổ cấp giấy chứng nhận

Quyền sử dụng đất

Số 00.440 QSDĐ/ .. 448 .. #

TM/CHỦ TIỀN LƯU Đ
KT/CHỦ TIỀN
PHÓ CHỦ TIỀN

Trần Văn Khảm

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
30-3-2006	Thê chấp bằng quyền sử dụng đất với Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT chi nhánh Nghĩa Kỳ, theo hợp đồng số 14-2006/HĐTC Ngày 24-3-2006.	 Nguyễn Xuân C

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

- 1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.
- 2- Khi có thay đổi về hình thể, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số N 113440